

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÒA BÌNH
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2021/HSST
Ngày: 27/4/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÒA BÌNH – TỈNH HÒA BÌNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Lan.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Lý

Bà Ngô Thị Như Hoa

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Nguyễn Thúy Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình tham gia phiên tòa:* Ông Hoàng Mạnh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 34/2021/TLST – HS ngày 31 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2021/QĐXXST – HS ngày 13/4/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Trung H**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 07 tháng 12 năm 2000; Tại: Nam Định; Nơi cư trú: Tổ A, phường T, thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Tiên T, Sinh năm: 1956; Con bà: Phạm Thị O, Sinh năm: 1958. Bị cáo là duy nhất trong gia đình.

* Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/01/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam – Công an tỉnh Hòa Bình, được trích xuất, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Ông **Nguyễn Tiên T**, sinh năm 1956, có mặt

+ Bà **Phạm Thị O**, sinh năm 1958; có mặt
Cùng trú tại: Tổ A, phường T, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Trung H, SN 2000, trú tại: tổ A, phường T, thành phố H có mối quan hệ quen biết là bạn học với Nguyễn Văn V, sinh năm 2001, trú tại: tổ B, phường T1, thành phố Hòa Bình.

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 04/01/2021, Khi H đang đi chơi thì V gọi điện thoại cho H hẹn gặp tại khu vực đường Lạc Long Quân thuộc phường Tân Thịnh, thành phố Hòa Bình. H điều khiển xe mô tô BKS 28H1-400.80 đi từ nhà đến nơi hẹn gặp V. Tại đây, V đưa cho H 01 gói giấy màu trắng bên trong có 02 viên thuốc lắc (MDMA) và 01 gói Ketamine. Vượng dặn H tối ngày 04/01/2021 mang số ma túy nói trên đi bán với giá 3.000.000 đồng, khi xong việc thì V trả công cho H 700.000 đồng. H đồng ý và cất số ma túy Vượng đưa vào túi áo khoác H đang mặc.

Khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, H đang chơi tại quán Internet ở khu vực gần ngã tư Đại lộ Thịnh Lang giao với đường Phùng Hưng thuộc địa phận phường Tân Thịnh, thành phố Hòa Bình thì nhận được cuộc điện thoại của 01 người đàn ông không quen biết hỏi mua ma túy với số lượng 02 viên thuốc lắc và 01 gói Ketamine. H đồng ý bán với giá 3.000.000 đồng và hẹn người đàn ông mua ma túy ở khu vực ngã tư Đại lộ Thịnh Lang giao với đường Phùng Hưng để giao ma túy. Sau đó, H điều khiển xe mô tô BKS 28H1-400.80 ra đường Phùng Hưng thuộc tổ 15, phường Tân Thịnh, thành phố Hòa Bình để bán ma túy. Đến khoảng 00 giờ 15 phút ngày 05/01/2021, khi đang đứng đợi người mua ma túy, H bị tổ công tác Công an tỉnh Hòa Bình phát hiện, bắt quả tang thu giữ cùng tang vật gồm: 02 viên thuốc lắc (MDMA) và 01 gói Ketamine. Sau đó H được cơ quan Công an đưa về trụ sở lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định.

Tại Bản kết luận định giám định số 06/KLGD-CAT-PC09 ngày 12/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự – Công an tỉnh Hòa Bình, kết luận: “Chất dạng tinh thể

màu trắng trong phong bì niêm phong ghi “*Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Trung H, SN 2000, Nơi cư trú: tổ A, phường T, TP. H, Hòa Bình. Xảy ra ngày 5/1/2021 tại tổ 15 phường Tân Thịnh, TP. Hòa Bình, Hòa Bình*” gửi giám định có khối lượng 1,01g, là ma túy, loại Ketamine; 02 viên nén màu xanh trong phong bì niêm phong ghi “*Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Trung H, SN 2000, Nơi cư trú: tổ A, phường T, TP. H, Hòa Bình. Xảy ra ngày 5/1/2021 tại tổ 15 phường Tân Thịnh, TP. Hòa Bình, Hòa Bình*” gửi giám định có tổng khối lượng 0,97g, là ma túy, loại MDMA.”

Xử lý vật chứng thu giữ:

01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu cam-đen-bạc, BKS 28H1-400.80, số khung: RLHJA3908HY382006, số máy: JA39E-0642178, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động màu xanh đen, một mặt có ghi chữ Redmi, đã qua sử dụng; 01 giấy phép lái xe số 170197006364 mang tên Nguyễn Trung H; 01 chứng minh nhân dân số 113796106 mang tên Nguyễn Trung H và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe moto số 038324 mang tên Nguyễn Trung H.

Quá trình điều tra, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, phù hợp với tài liệu, chứng cứ đã thu thập được.

Cáo trạng số: 32/CT-VKS ngày 31/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình truy tố bị cáo Nguyễn Trung H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản Cáo trạng. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Xử phạt Nguyễn Trung H từ 27 (Hai mươi bảy) đến 33 (ba mươi ba) tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đề nghị HĐXX tịch thu, tiêu huỷ toàn bộ số ma túy đã hoàn trả sau giám định.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trung H: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu cam-đen-bạc, BKS 28H1-400.80, số khung: RLHJA3908HY382006, số máy: JA39E-0642178, đã qua sử dụng; và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe moto số 038324 mang tên Nguyễn Trung H; 01 giấy phép lái xe số 170197006364 mang tên Nguyễn Trung H; 01 chứng minh nhân dân số 113796106 mang tên Nguyễn Trung H.

Tịch thu, phát mại, sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động màu xanh đen, một mặt có ghi chữ Redmi, đã qua sử dụng;

Phản tranh luận: Bị cáo không có tranh luận gì.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đã xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc KH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi mà bị cáo đã thực hiện: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai nhận, do muốn có tiền chi tiêu cho bản thân nên ngày 05/01/2021, bị cáo H đã có hành vi bán 1,01g Ketamine và 0,97g MDMA nhằm mục đích thu lợi 700.000 đồng nhưng khi bị cáo đang đợi để giao ma túy thì bị phát hiện bắt quả tang tại tổ 15, phường Tân Thịnh, thành phố Hòa Bình cùng toàn bộ tang vật. Hành vi nêu trên của Nguyễn Trung H đã đủ yếu tố cấu thành tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Xét lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản mở niêm phong, cân xác định trọng lượng vật chứng thu giữ; Kết luận giám định vật chứng của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình cùng các chứng

cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Trung H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình đã truy tố.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo tuột đời còn trẻ, là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo không chịu lao động chân chính tu dưỡng rèn luyện bản thân, vì háms lợi mà đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Do vậy, cần có hình phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giúp bị cáo cải tạo thành công dân tốt và phòng ngừa tội phạm chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Tình tiết trên được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nên áp dụng cho bị cáo khi lượng hình.

Do bị cáo không nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về nguồn gốc ma túy, bị cáo khai nhận là bán hộ cho Nguyễn Văn V, trú tại tổ B, phường T1, thành phố H để hưởng lợi 700.000 đồng, H chưa nhận số tiền trên. Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã xác minh đối với đối tượng Nguyễn Văn V (người mà Nguyễn Trung H khai nhận đưa ma túy cho H đi bán) và người đàn ông gọi hỏi mua ma túy của H, quá trình điều tra chưa đủ cơ sở để kết luận nên cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng: Số ma túy thu giữ của bị cáo được hoàn trả sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với: 01 xe moto nhãn hiệu Honda, màu cam-đen-bạc, BKS 28H1-400.80, số khung: RLHJA3908HY382006, số máy: JA39E-0642178, đã qua sử dụng; và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe moto số 038324 mang tên Nguyễn Trung H. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo khai chiếc xe trên đăng ký mang tên bị cáo, bị cáo dùng để làm phương tiện đi lại của gia đình, nguồn tiền là do bố mẹ bị cáo là ông Nguyễn Tiến T, bà Phạm Thị O đưa cho bị cáo mua.

Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Tiến T và bà Phạm Thị O khai nhận, nguồn tiền để mua xe là do ông bà tiết kiệm mà có, cho bị cáo H mua xe, đứng tên bị cáo, làm phương tiện đi lại của cả gia đình, ông bà có nguyện vọng đề nghị hội đồng xét xử trả lại chiếc xe trên cho bị cáo để gia đình có phương tiện đi lại. Xét lời khai của bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và tài liệu có trong hồ sơ xét thấy chiếc xe mô tô trên là của bị cáo dùng làm phương tiện đi lại của cả gia đình. Hơn nữa, ngày 05/01/2021 bị cáo dùng xe đi chơi thì phát sinh việc bán ma túy chứ không phải ngay từ đầu bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội nên cần trả cho gia đình bị cáo đại diện là bị cáo Nguyễn Trung H chiếc xe mô tô trên.

Đối với 01 điện thoại di động màu xanh đen, một mặt có ghi chữ Redmi, đã qua sử dụng, bị cáo dùng làm phương tiện để liên lạc việc mua bán ma túy, cần tịch thu, phát mại, sung công quỹ nhà nước;

01 giấy phép lái xe số 170197006364 mang tên Nguyễn Trung H; 01 chứng minh nhân dân số 113796106 mang tên Nguyễn Trung H là giấy tờ tùy thân của bị cáo, cần trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Trung H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Nguyễn Trung H 27 (hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 05/01/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong vật chứng hoàn trả sau giám định chất ma túy của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình mang tên Nguyễn Trung H. Mép dán niêm phong có dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình, có ký xác nhận của các thành phần tham gia niêm phong.

- Tịch thu, phát mại, sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động màu xanh đen, một mặt có ghi chữ Redmi, tình trạng đã qua sử dụng cũ, màn hình bị rạn nứt, không kiểm tra tình trạng máy bên trong.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trung H: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu cam-đen-bạc, BKS 28H1-400.80, số khung: RLHJA3908HY382006, số máy: JA39E-0642178, đã qua sử dụng không kiểm tra tình trạng máy bên trong xe; và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 038324 mang tên Nguyễn Trung H; 01 giấy phép lái xe số 170197006364 mang tên Nguyễn Trung H; 01 chứng minh nhân dân số 113796106 mang tên Nguyễn Trung H.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số: 59/BB ngày 05/4/2021 giữa Công an thành phố Hòa Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hoà Bình).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Bị cáo Nguyễn Trung H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần liên quan đến mình trong hạn 15 ngày kê từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh HB;
- Sở tư pháp tỉnh HB;
- VKSND tỉnh HB
- VKSND thành phố HB;
- CQCSĐT Công an thành phố HB;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án DS TPHB;
- Bị cáo; người có ql&nvql;

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ Tòa phiên tòa**

Hoàng Thị Lan

- Lưu hồ sơ.